

# GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC SỰ PHẠM CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG MÔI TRƯỜNG CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

Nguyễn Ngọc Cương  
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

**Tóm tắt:** Bước vào giai đoạn phát triển mới theo định hướng chiến lược của Đại hội XIV, chuyển đổi số đã trở thành động lực trung tâm làm thay đổi mọi phương thức hoạt động xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục lý luận chính trị. Đối với đội ngũ giảng viên tại các học viện, nhà trường quân đội, năng lực sự phạm không chỉ dừng lại ở kỹ năng giảng dạy truyền thống mà đòi hỏi khả năng ứng dụng công nghệ để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bài viết đi sâu phân tích sự biến đổi của môi trường giáo dục, từ đó đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng và tư duy công nghệ sắc bén, đáp ứng yêu cầu đột phá về nguồn nhân lực chất lượng cao trong tình hình mới.

**Từ khóa:** Năng lực sự phạm; Giảng viên lý luận chính trị; Chuyển đổi số; Đại hội XIV; Bảo vệ nền tảng tư tưởng.

## SOLUTIONS TO ENHANCE THE PEDAGOGICAL CAPACITY OF POLITICAL THEORY LECTURERS IN THE CURRENT DIGITAL TRANSFORMATION ENVIRONMENT

**Abstract:** Entering a new stage of development in line with the strategic orientation of the 14th National Congress, digital transformation has become a central driving force reshaping all modes of social activity, particularly in the field of political theory education. For lecturers at military academies and schools, pedagogical capacity is no longer confined to traditional teaching skills but also requires the ability to apply technology in order to safeguard the Party's ideological foundation. This article analyzes in depth the transformation of the educational environment and, on that basis, proposes a system of comprehensive and synchronized solutions aimed at building a contingent of lecturers with firm political steadfastness and sharp technological thinking, meeting the requirements for breakthroughs in high-quality human resources in the new context.

**Keywords:** Pedagogical capacity; Political theory lecturers; Digital transformation; 14th National Congress; Safeguarding the ideological foundation.

Nhận bài: 02/03/2026

Phản biện: 26/03/2026

Duyệt đăng: 29/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã xác định rõ mục tiêu chiến lược đưa đất nước vươn mình phát triển mạnh mẽ, trong đó nhấn mạnh yêu cầu “tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”. Trong bối cảnh đó, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong các học viện, nhà trường quân đội giữ vị trí đặc biệt quan trọng, là lực lượng nòng cốt trên mặt trận tư tưởng, trực tiếp hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng và củng cố niềm tin chính trị cho cán bộ, học viên. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và quá trình chuyển đổi số quốc gia theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW đã làm biến đổi sâu sắc môi trường giáo dục, tạo ra không gian mạng như một “trận địa mới” của đấu tranh tư tưởng với tính chất phức tạp, đa chiều và khó kiểm soát. Trong điều kiện đó, năng lực sự phạm của giảng viên không thể chỉ dừng lại ở phương pháp truyền thống mà phải được nâng lên thành năng lực tích hợp, kết hợp chặt chẽ giữa bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận và khả năng làm chủ công nghệ. Đồng thời, Nghị quyết số 80-NQ/TW

về phát triển văn hóa trong kỷ nguyên số đã chỉ rõ yêu cầu xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giàu tính định hướng, có sức đề kháng trước các tác động tiêu cực từ không gian mạng; đây chính là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị trong Quân đội. Vì vậy, việc đổi mới và nâng cao năng lực sự phạm của giảng viên lý luận chính trị trong điều kiện chuyển đổi số không chỉ là yêu cầu khách quan mà còn là giải pháp căn cốt nhằm xây dựng môi trường văn hóa giáo dục vững mạnh, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng xác định phương châm hành động là: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”. Trong đó, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số được định vị là “động lực trung tâm của phát triển”. Đại hội nhấn mạnh “Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực,

bảo đảm quốc phòng, an ninh” và “đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển xã hội số”. Đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, mục tiêu “Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.”, đòi hỏi một cuộc cách mạng về nhân lực, mà trọng tâm là đội ngũ giảng viên lý luận chính trị.

Bối cảnh chuyển đổi số đang tạo ra một “môi trường văn hóa mới” với sự bùng nổ của thông tin xuyên biên giới, trí tuệ nhân tạo (AI) và những thách thức về “ô nhiễm môi trường văn hóa số”. Đòi hỏi năng lực sư phạm của giảng viên lý luận chính trị không chỉ là kỹ năng truyền đạt tri thức mà còn là khả năng kiến tạo “lá chắn mềm” về tư tưởng, góp phần hình thành bản lĩnh chính trị vững vàng cho người học. Giảng viên phải đủ năng lực chuyển hóa tri thức lý luận thành niềm tin, thành thái độ và hành vi chính trị đúng đắn, giúp học viên chủ động nhận diện, phân tích và kiên quyết bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Đồng thời, trong bối cảnh yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, môi trường công nghệ đã và đang làm biến đổi căn bản phương thức truyền tải tri thức, đòi hỏi nội dung lý luận chính trị phải được cập nhật kịp thời, tổ chức lại theo hướng số hóa, liên thông và dễ tiếp cận. Khả năng vận dụng công nghệ để chuyển hóa các nguyên lý, quy luật của triết học thành những nội dung trực quan, sinh động trên các nền tảng số không chỉ phản ánh trình độ chuyên môn mà còn là tiêu chí quan trọng đánh giá năng lực sư phạm của giảng viên trong việc xây dựng môi trường văn hóa giáo dục hiện đại, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao mà Đại hội XIV đã xác định. Có thể khái quát thực trạng nâng cao năng lực sư phạm của giảng viên lý luận chính trị trong môi trường chuyển đổi số hiện nay.

*Thứ nhất*, tư duy sư phạm và năng lực định hướng nhận thức trên không gian mạng của một bộ phận giảng viên còn chậm đổi mới. Thực tế cho thấy, nhiều giảng viên vẫn quen với lối tư duy truyền thụ kiến thức một chiều theo phương pháp truyền thống. Khi đối diện với môi trường số mở, đa chiều, một số giảng viên tỏ ra lúng túng, chưa chủ động chuyển đổi vai trò từ “người truyền đạt” sang “người tổ chức, dẫn dắt và định hướng”. Điều này dẫn đến tình trạng bài giảng thiếu tính gợi mở, chưa đủ sức hấp dẫn để dẫn dắt nhận thức của học viên trước những luồng thông tin phức tạp trên mạng xã hội.

*Thứ hai*, việc ứng dụng công nghệ số vào hiện đại hóa phương pháp giảng dạy còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Mặc dù công nghệ thông tin đã được đưa vào nhà trường, nhưng ở một số nơi mới chỉ dừng lại ở mức độ “số hóa tài liệu” hoặc trình chiếu slide cơ bản. Năng lực khai thác các công cụ công nghệ hiện đại (như Dữ liệu lớn - Big Data, Trí tuệ nhân tạo - AI, hệ thống quản lý học tập thông minh) để cá nhân hóa quá trình giảng dạy, phân tích tâm lý người học còn rất hạn chế, làm giảm đi tính trực quan và hiệu quả giáo dục.

*Thứ ba*, sự lúng túng trong việc kiến tạo và làm chủ môi trường văn hóa sư phạm số. Trước tình trạng “ô nhiễm môi trường văn hóa số” với vô vàn thông tin giả mạo, lai căng, một số giảng viên chưa phát huy tốt vai trò “nêu gương số”. Khả năng thiết lập các “thiết chế văn hóa vi mô” ngay trên các nền tảng mạng xã hội cá nhân hoặc không gian tương tác lớp học trực tuyến còn yếu.

*Thứ tư*, chưa gắn kết chặt chẽ và nhạy bén giữa năng lực chuyên môn giảng dạy với nhiệm vụ tác chiến, đấu tranh tư tưởng. Nhiều giảng viên rất vững vàng về lý luận hàn lâm nhưng lại thiếu kỹ năng thực chiến trên không gian mạng. Khi xuất hiện các luận điệu xuyên tạc, âm mưu “phi chính trị hóa” Quân đội trên Internet, một bộ phận giảng viên chưa thể hiện rõ vai trò tiên phong của Lực lượng 47; thiếu phương pháp luận sắc bén và kỹ năng công nghệ để nhận diện, bóc tách và phản bác trực diện, kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch.

*Thứ năm*, rào cản từ hạ tầng công nghệ và cơ chế chính sách đãi ngộ. Hạ tầng công nghệ thông tin tại một số học viện, nhà trường chưa đáp ứng kịp yêu cầu của “hệ sinh thái giáo dục thông minh”. Bên cạnh đó, các quy chế, chính sách đánh giá, tôn vinh và đãi ngộ đối với những giảng viên tích cực đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành công công nghệ số hoặc có thành tích xuất sắc trên mặt trận đấu tranh tư tưởng trực tuyến chưa thực sự thỏa đáng, chưa tạo được động lực đột phá để đội ngũ không ngừng tự học và cống hiến.

Để đáp ứng yêu cầu mà Đại hội XIV của Đảng đã xác định về “đột phá phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”. Trước hết, cần đổi mới tư duy, nâng cao năng lực định hướng nhận thức trên không gian mạng trên cơ sở “kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, nhanh chóng chuyển từ phương pháp truyền thụ một chiều sang vai trò tổ chức, dẫn dắt và định

hướng người học trong môi trường số; mỗi bài giảng, mỗi sản phẩm tri thức trên không gian mạng phải trở thành một “thiết chế văn hóa vi mô”, góp phần lan tỏa giá trị đúng đắn, bảo vệ đường lối của Đảng và đấu tranh hiệu quả với âm mưu “phi chính trị hóa” Quân đội. Đồng thời, cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và hiện đại hóa phương pháp giảng dạy theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, trong đó giảng viên phải được trang bị năng lực làm chủ công nghệ, khai thác hiệu quả dữ liệu lớn và các nền tảng giáo dục thông minh để nhận diện đặc điểm, nhu cầu và tâm lý người học.

*Một là, đổi mới tư duy, nâng cao năng lực định hướng nhận thức trên không gian mạng.* Trong bối cảnh Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với chuyển đổi số: “Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao; đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”. Giảng viên lý luận chính trị phải chuyển từ tư duy truyền thụ kiến thức một chiều sang tư duy tổ chức, dẫn dắt và định hướng nhận thức cho người học trong môi trường số. Trên cơ sở đó, giảng viên cần quán triệt sâu sắc rằng mọi hoạt động sư phạm đều gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động đấu tranh trực diện với âm mưu “phi chính trị hóa” Quân đội ngay trên không gian mạng.

*Hai là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và hiện đại hóa phương pháp giảng dạy.* Bám sát tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW về chuyển đổi số quốc gia, việc nâng cao năng lực sư phạm của giảng viên phải gắn liền với năng lực làm chủ công nghệ, khai thác hiệu quả dữ liệu lớn và các nền tảng giáo dục thông minh nhằm phân tích đúng nhu cầu, đặc điểm tâm lý của học viên. Sự kết hợp chặt chẽ giữa tri thức chủ nghĩa Mác - Lênin với các phương tiện công nghệ hiện đại không chỉ làm tăng tính trực quan, tương tác của bài giảng mà còn góp phần kiến tạo môi trường văn hóa giáo dục số giàu tính định hướng, phù hợp với yêu cầu “phát triển văn hóa đồng bộ với kinh tế, chính trị, xã hội” mà Nghị quyết số 80-NQ/TW đã khẳng định, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục lý luận chính trị trong tình hình mới.

*Ba là, xây dựng môi trường văn hóa sư phạm lành mạnh.* Thực hiện hiệu quả mục tiêu được Đại hội XIV xác định: “Xây dựng con người Việt

Nam phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, năng lực sáng tạo, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức công dân, tuân thủ pháp luật, gắn với gìn giữ, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hoá, giá trị quốc gia dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại” và Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam với định hướng “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, các học viện, nhà trường quân đội cần lấy văn hóa Đảng làm hạt nhân định hướng cho văn hóa sư phạm, qua đó hình thành môi trường giáo dục giàu tính chuẩn mực, kỷ luật và nhân văn. Trong môi trường đó, giảng viên lý luận chính trị không chỉ là người truyền thụ tri thức mà còn là tấm gương tiêu biểu về đạo đức cách mạng, lối sống và chuẩn mực ứng xử, đặc biệt trên không gian mạng. Việc chủ động lan tỏa thông tin tích cực, nuôi dưỡng hệ giá trị chân - thiện - mỹ trong giảng dạy và tương tác số chính là phương thức bền vững để tạo dựng “sức đề kháng văn hóa”, góp phần đẩy lùi và vô hiệu hóa các luồng tư tưởng sai trái, độc hại.

*Bốn là, gắn kết năng lực chuyên môn với nhiệm vụ đấu tranh tư tưởng.* Trong bối cảnh Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong mọi không gian, giảng viên lý luận chính trị cần được xác định là lực lượng tiên phong của Lực lượng 47 trong các nhà trường quân đội, trực tiếp tham gia đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Năng lực sư phạm hiện đại vì vậy không tách rời năng lực phân biện và đấu tranh, đòi hỏi giảng viên phải thành thạo kỹ năng nhận diện, phân tích và phản bác các quan điểm sai trái trên Internet. Đồng thời, cần trang bị cho học viên phương pháp luận khoa học, sắc bén của chủ nghĩa Mác - Lênin để chủ động phân tích tin giả, củng cố bản lĩnh chính trị, qua đó góp phần giữ vững “trận địa tư tưởng” trong môi trường số.

*Năm là, hoàn thiện hạ tầng công nghệ và chính sách phát triển nguồn nhân lực.* Bám sát định hướng chuyển đổi số mà Đại hội XIV và các nghị quyết của Quân ủy Trung ương đã đề ra, việc nâng cao năng lực sư phạm không thể tách rời điều kiện bảo đảm về hạ tầng công nghệ và cơ chế chính sách. Cần ưu tiên đầu tư đồng bộ hệ thống công nghệ số trong nhà trường quân đội, tạo nền tảng cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy và xây

dựng môi trường văn hóa giáo dục hiện đại, thông minh. Đồng thời, cần hoàn thiện cơ chế khuyến khích, đãi ngộ xứng đáng đối với giảng viên có công trình nghiên cứu và bài giảng lý luận chính trị ứng dụng hiệu quả công nghệ số, coi đây là động lực trực tiếp thúc đẩy đội ngũ không ngừng học tập, sáng tạo và cống hiến, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong tình hình mới.

### III. KẾT LUẬN

Nâng cao năng lực sư phạm của giảng viên lý luận chính trị trong điều kiện chuyển đổi số là yêu cầu mang tính toàn diện, tích hợp giữa trình độ chuyên môn, năng lực công nghệ và bản lĩnh chính trị, phù hợp với định hướng mà Đại hội XIV của Đảng đã xác định về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với chuyển đổi số quốc gia. Trong môi trường văn hóa số đang không ngừng vận động, sứ mệnh của người giảng viên lý

luận chính trị không chỉ dừng lại ở truyền thụ tri thức mà còn là chủ thể định hướng giá trị, sử dụng tri thức khoa học và lập trường tư tưởng kiên định để dẫn dắt nhận thức, bảo vệ vững chắc vai trò lãnh đạo của Đảng trên không gian mạng. Đồng thời, theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam, tiếp tục khẳng định: Phát triển văn hoá là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, “hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”, nên việc không ngừng hoàn thiện năng lực sư phạm của người giảng viên lý luận chính trị chính là quá trình kiến tạo môi trường văn hóa giáo dục lành mạnh, có sức đề kháng cao trước các tác động tiêu cực, qua đó trực tiếp góp phần đào tạo đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập, tập 39*, Nxb CTQG, Hà Nội, 1999.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, 1998.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI ngày 09/6/2014 của BCHTW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, 2014.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024, của BCT về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*, Hà Nội, 2024.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 07/1/2026, của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới*, Hà Nội, 2026.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*, Hà Nội, 2025.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam*, Hà Nội, 2026.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, tập I*, II Nxb CTQGST, Hà Nội, 2026.
- Đảng ủy Học viện Chính trị (2025), *Nghị quyết số 34-NQ/ĐU lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026*. Hà Nội, 2025.
- Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 9, 10, 11, 13*, Nxb CTQGST, Hà Nội, 2011.
- Hồ Chí Minh, *Về công tác văn hoá văn nghệ*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1971.
- Quân ủy Trung ương, Nghị quyết số 290-NQ/QUTW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội*. Hà Nội, 2026.
- Quân ủy Trung ương, Nghị quyết số 3488-NQ/QUTW về chuyển đổi số trong Quân đội*. Hà Nội, 2026.
- Nguyễn Phú Trọng, “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*”, Tạp chí Cộng sản, Số 966, tháng 5-2021.
- Tô Lâm, “*Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*”, Tạp chí Cộng sản, (01/11/2024)
- Tô Lâm (2025), “*Việt Nam vững bước tiến vào kỷ nguyên mới và những vấn đề đặt ra đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc*”, Tạp chí Điện tử Cộng sản, 02/7/2025.
- Trịnh Văn Quyết, *Một số vấn đề mới, cốt lõi và kinh nghiệm 40 năm đổi mới trong văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Chuyên đề bồi dưỡng cán bộ*. Hà Nội, 2026.